

Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ, và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 3468/QĐ-BTNMT ngày 24/11/2023 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Kế hoạch số 281/KH-UBND ngày 28/10/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 136/KH-UBND ngày 04/5/2024 của UBND Thành phố về việc rà soát, xây dựng phương án đơn giản hóa, ủy quyền giải quyết thủ tục hành chính nội bộ trong các cơ quan hành chính nhà nước thành phố Hà Nội năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 4082/TTr-STNMT-VP ngày 27/5/2024.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 03 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực Đất đai thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Bí thư Thành ủy, các PBT Thành ủy;
- Chủ tịch, các PCT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- VPUBTP: CVP, PCVP C.N.Trang,
- Các phòng, đơn vị: KSTTHC, TTTTĐT;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Hồng Sơn**

**Phụ lục**  
**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI**  
**THUỘC PHẠM VI QUẢN LÝ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024*  
*của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

**PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1	Thủ tục thẩm định phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai 2013;</li> <li>- Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19/11/2018;</li> <li>- Nghị định số 37/2019/NĐ- CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;</li> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;</li> <li>- Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;</li> <li>- Thông tư số 01/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	UBND Thành phố (Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
2	Thủ tục thẩm định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai 2013;</li> <li>- Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19/11/2018;</li> <li>- Nghị định số 37/2019/NĐ- CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;</li> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;</li> <li>- Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;</li> <li>- Thông tư số 01/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	UBND Thành phố (Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện)
3	Thủ tục thẩm định phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện	Đất đai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Đất đai 2013;</li> <li>- Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19/11/2018;</li> <li>- Nghị định số 37/2019/NĐ- CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;</li> </ul>	UBND Thành phố (Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND cấp huyện)

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;</li> <li>- Nghị định số 148/2020/NĐ CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;</li> <li>- Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;</li> <li>- Thông tư số 01/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.</li> </ul>	

## PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

### 1. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện

#### a) Trình tự thực hiện

- **Bước 1:** Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

#### - **Bước 2:**

Các phòng, ban cấp huyện xác định nhu cầu sử dụng đất và đề xuất các dự án sử dụng đất thuộc danh mục chỉ tiêu sử dụng đất cấp huyện theo từng đơn vị hành chính cấp xã; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) xác định nhu cầu sử dụng đất của địa phương.

Các phòng, ban cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã gửi nhu cầu sử dụng đất về Phòng Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị đăng ký nhu cầu sử dụng đất.

Phòng Tài nguyên và Môi trường xác định các chỉ tiêu sử dụng đất và các dự án trong kế hoạch sử dụng đất thành phố đã phân bổ cho cấp huyện đến từng đơn vị hành chính cấp xã; tổng hợp, cân đối nhu cầu sử dụng đất và dự kiến phân bổ các chỉ tiêu sử dụng đất cấp huyện đến từng đơn vị hành chính cấp xã;

Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai thì phải được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp Thành phố xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

#### - **Bước 3:** Về lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện

Việc lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được thực hiện trong thời hạn 30 ngày

Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thực hiện như sau:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã việc lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;

+ Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo việc lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến cộng đồng dân cư và cá nhân có liên quan;

+ Lấy ý kiến về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được thông qua hình thức tổ chức hội nghị, lấy ý kiến trực tiếp và công khai thông tin về nội dung của quy hoạch sử dụng đất cấp huyện trên trang thông tin điện tử cấp huyện.

#### - **Bước 4:** Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi hồ sơ quy hoạch sử dụng đất đến các thành viên của Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất để lấy ý kiến. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan gửi hồ sơ;

+ Trường hợp cần thiết, trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất tổ chức kiểm tra, khảo sát thực địa các khu vực dự kiến chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là khu vực chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên;

+ Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các thành viên Hội đồng thẩm định quy hoạch sử dụng đất gửi ý kiến góp ý bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường;

+ Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến góp ý, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng đề thẩm định quy hoạch sử dụng đất và gửi Thông báo kết quả thẩm định quy hoạch sử dụng đất đến Ủy ban nhân dân cấp huyện;

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch sử dụng đất, trình Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua, gửi hồ sơ quy hoạch sử dụng đất đến Sở Tài nguyên và Môi trường để trình phê duyệt;

+ Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND Thành phố phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn không quá 05 ngày, cơ quan nhận hồ sơ có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan gửi hồ sơ.

- **Bước 5:** Tổng hợp, tiếp thu, giải trình góp ý và hoàn thiện phương án quy hoạch sử dụng đất trình Hội đồng thẩm định.

Cơ quan lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện có trách nhiệm tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến và báo cáo UBND Thành phố xem xét trước khi trình Hội đồng thẩm định.

- **Bước 6:** Hoàn thiện quy hoạch sử dụng đất cấp huyện theo kết luận của Hội đồng thẩm định và trình UBND Thành phố phê duyệt

Cơ quan lập quy hoạch sử dụng đất cấp huyện có trách nhiệm hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo kết luận của Hội đồng thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và trình UBND Thành phố xem xét phê duyệt.

**b) Cách thức thực hiện:** Theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Biểu quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;
- Tờ trình, báo cáo thuyết minh tổng hợp quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và các bản đồ chuyên đề;
- Đĩa CD lưu cơ sở dữ liệu về quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

**d) Thời hạn giải quyết:** 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố.

- Cơ quan lập quy hoạch sử dụng đất: UBND cấp huyện.

***e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

***g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Quyết định phê duyệt quy hoạch sử dụng đất cấp huyện của Ủy ban nhân dân Thành phố.

***h) Phí, lệ phí (nếu có):*** Kinh phí lập, thẩm định, quyết định, phê duyệt, công bố quy hoạch sử dụng đất cấp huyện do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn sự nghiệp kinh tế

***i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** Không quy định.

***l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):*** Không quy định.

***n) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Đất đai 2013;

- Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19/11/2018;

- Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

- Thông tư số 01/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

## **2. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện**

### **a) Trình tự thực hiện**

- **Bước 1:** Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì giúp Ủy ban nhân dân huyện trong việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

#### **- Bước 2:**

Các phòng, ban cấp huyện xác định điều chỉnh nhu cầu sử dụng đất và đề xuất các dự án sử dụng đất thuộc danh mục chỉ tiêu sử dụng đất cấp huyện theo từng đơn vị hành chính cấp xã; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) xác định điều chỉnh nhu cầu sử dụng đất của địa phương;

Các phòng, ban cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã gửi điều chỉnh nhu cầu sử dụng đất về Phòng Tài nguyên và Môi trường trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Phòng Tài nguyên và Môi trường đề nghị đăng ký điều chỉnh nhu cầu sử dụng đất;

Phòng Tài nguyên và Môi trường xác định điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất và các dự án trong kế hoạch sử dụng đất thành phố đã phân bổ cho cấp huyện đến từng đơn vị hành chính cấp xã; tổng hợp, cân đối điều chỉnh nhu cầu sử dụng đất và dự kiến phân bổ điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất cấp huyện đến từng đơn vị hành chính cấp xã;

Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai thì phải được Hội đồng nhân dân Thành phố thông qua trước khi Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

#### **- Bước 3:** Về lấy ý kiến về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện

Việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thực hiện như sau:

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm thông báo đến Ủy ban nhân dân cấp xã việc lấy ý kiến về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;

+ Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo việc lấy ý kiến về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến cộng đồng dân cư và cá nhân có liên quan;

+ Lấy ý kiến về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện được thông qua hình thức tổ chức hội nghị, lấy ý kiến trực tiếp và công khai thông tin về nội dung của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất trên trang thông tin điện tử cấp huyện.

#### **- Bước 4:** Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đến các thành viên của Hội đồng thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện để lấy ý kiến. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho cơ quan gửi hồ sơ;



+ Trường hợp cần thiết, trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Hội đồng thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất tổ chức kiểm tra, khảo sát thực địa các khu vực dự kiến chuyên mục đích sử dụng đất, đặc biệt là khu vực chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên;

+ Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các thành viên Hội đồng thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đất gửi ý kiến góp ý bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường;

+ Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày kết thúc thời hạn lấy ý kiến góp ý, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng để thẩm định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và gửi thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đến Ủy ban nhân dân cấp huyện;

+ Ủy ban nhân dân cấp huyện hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch sử dụng đất, trình Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua, gửi hồ sơ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến Sở Tài nguyên và Môi trường để trình phê duyệt;

+ Trong thời hạn không quá 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

**b) Cách thức thực hiện:** Theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Biểu điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;
- Tờ trình, báo cáo thuyết minh tổng hợp điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;
- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và các bản đồ chuyên đề;

- Đĩa CD lưu dữ liệu về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện;

**d) Thời hạn giải quyết:** 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố.
- Cơ quan lập quy hoạch sử dụng đất: UBND cấp huyện.

**e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện.

**h) Phí, lệ phí (nếu có):** Kinh phí điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn sự nghiệp kinh tế.

***i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** Không quy định.

***k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):*** Không quy định.

***l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Đất đai 2013;

- Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19/11/2018;

- Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

- Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;

- Thông tư số 01/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

### **3. Thủ tục: Thẩm định, phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện**

#### **a) Trình tự thực hiện**

- **Bước 1:** Quý III hàng năm, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm của năm sau đến Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thẩm định;

- **Bước 2:** Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm gửi hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đến các thành viên của Hội đồng thẩm định kế hoạch sử dụng đất để lấy ý kiến. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- **Bước 3:** Lấy ý kiến về kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện

+ Trong thời hạn không quá 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, các thành viên Hội đồng thẩm định kế hoạch sử dụng đất gửi ý kiến thẩm định bằng văn bản đến Sở Tài nguyên và Môi trường;

+ Trong thời hạn không quá 05 ngày kể từ ngày kết thúc thời gian lấy ý kiến, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức họp Hội đồng thẩm định kế hoạch sử dụng đất, gửi thông báo kết quả thẩm định kế hoạch sử dụng đất đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để hoàn chỉnh hồ sơ;

- **Bước 4:** Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai để báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua đồng thời với quyết định mức vốn ngân sách nhà nước cấp cho việc bồi thường, giải phóng mặt bằng tại kỳ họp cuối năm của Hội đồng nhân dân thành phố;

+ Căn cứ hồ sơ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được hoàn thiện và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố, Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt thực hiện xong trước ngày 31 tháng 12.

**b) Cách thức thực hiện:** Theo quy định tại Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

#### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

- Biểu kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

- Tờ trình, báo cáo thuyết minh tổng hợp kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ kế hoạch sử dụng đất cấp huyện hàng năm và các bản đồ chuyên đề;

- Đĩa CD lưu dữ liệu về kế hoạch quy hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện;

**d) Thời hạn giải quyết:** 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND Thành phố.
- Cơ quan lập quy hoạch sử dụng đất: UBND cấp huyện.

***e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính:***

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND Thành phố.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Tài nguyên và Môi trường

***g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

***h) Phí, lệ phí (nếu có):*** Kinh phí kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện do ngân sách nhà nước bảo đảm từ nguồn sự nghiệp kinh tế.

***i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:*** Không quy định.

***k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có):*** Không quy định.

***l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Luật Đất đai 2013;
- Luật Quy hoạch ngày 24/11/2017;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 19/11/2018;
- Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;
- Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;
- Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch;
- Thông tư số 01/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất./.